

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### [Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt]

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
1.1. Phạm vi cung cấp	Cung cấp đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá.	<b>Đạt</b>
	Cung cấp không đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá	<b>Không đạt</b>
1.2. Đặc tính (quy cách), thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	- Đáp ứng 100% các yêu cầu tại Chương V E-HSMT: Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo hàng hóa và công nghệ chào thầu đầy đủ và bằng hoặc cao hơn hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT. - Danh mục hàng hóa chào thầu của tất cả các thiết bị theo Chương V của E-HSMT phải cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất ... theo qui định tại Mẫu số 10B - Có bảng so sánh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa mời thầu và hàng hóa chào thầu. - Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh bao gồm: Có đầy đủ catalogue. Catalogue là tài liệu hỗ trợ minh chứng cho sản phẩm. Có bản cam kết của nhà thầu về cung cấp hàng hóa mới 100%.	<b>Đạt</b>
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
2.1. Tính hợp lý	Cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8 Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa	<b>Đạt</b>

	dự thầu..	
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
2.2. Am hiểu và đánh giá điều kiện thực tế tổ chức thi công và lắp đặt hợp lý và khả thi	Mô tả đầy đủ về mục đích, phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu, phân tích điều kiện thi công và lắp đặt, đánh giá được các ưu nhược điểm của gói thầu khi triển khai thi công và lắp đặt hợp lý và khả thi	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
2.3. Giải pháp tổ chức quản lý hiện trường	Sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và thuyết minh chi tiết, rõ ràng (trách nhiệm, quyền hạn,... của từng thành viên trong sơ đồ) và đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
2.4. Công tác chuẩn bị thi công và lắp đặt hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công <b>* Chú ý trong quá trình thi công cơ quan vẫn đang hoạt động</b>	Thuyết minh và bản vẽ biện pháp lắp đặt cụ thể hợp lý, khả thi, phù hợp với bản vẽ và điều kiện thực tế thi công đáp ứng yêu cầu tại chương V cho các công tác sau + Giải pháp cấp điện, giao thông phục vụ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công; + Công tác thi công hệ thống cáp mạng, cáp điện, máng cáp ...	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
2.5. Giải pháp kỹ thuật cung cấp vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu chương V trong HSMT	- Mô tả đầy đủ các giải pháp kỹ thuật về cung cấp vật tư, thiết bị hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ; - Có giải pháp triển khai đáp ứng Chương V của E-HSMT; - Biện pháp tổ chức tổng thể, trình tự các bước triển khai lắp đặt từ lúc bắt đầu đến kết thúc) hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ;	<b>Đạt</b>

	- Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển.	
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì</b>		
3.1. Yêu cầu bảo hành, bảo trì, ứng phó sự cố	- Có cam kết bảo hành hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải có quy trình, phương án, kế hoạch bảo hành, bảo trì, xử lý sự cố cụ thể, rõ ràng. - Nhà thầu có cam kết thu hồi, đổi trả hàng trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu. (Có cam kết bằng văn bản đính kèm có ký tên đóng dấu nhà thầu) - Thời gian bảo hành: theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Bảo trì: theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
3.2 Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	- Quy trình bảo hành, bảo trì thiết bị (có lịch trình, bảng biểu rõ ràng, đầy đủ) đáp ứng yêu cầu chương V trong E-HSMT - Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì (hoặc thuê đơn vị đủ năng lực) hoặc có cam kết đủ khả năng tự thực hiện bảo trì, bảo hành	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa</b>		
Yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác	- Nhà thầu có cam kết cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	<b>Đạt</b>

	- Các dịch vụ liên quan khác	
	- Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường</b>		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	- Thiết bị thích ứng về mặt địa lý, môi trường (Văn bản cam kết)	<b>Đạt</b>
	Thiết bị không thích ứng về mặt địa lý, môi trường hoặc không có cam kết	<b>Không đạt</b>
<b>6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;</b>		
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Thiết bị không tác động đối với môi trường hoặc có nhưng có biện pháp giải quyết (Văn bản cam kết)	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo hướng dẫn sử dụng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	- Nhà thầu trình bày đầy đủ các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo hướng dẫn sử dụng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>8. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa.	Đề xuất thời gian hoàn thành gói thầu không vượt quá 30 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.  - Có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với khối lượng mời thầu và đề xuất kỹ thuật. Tổng thời gian thực hiện đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT, trong đó phải thể hiện rõ: + Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa và tập kết đến nơi lắp đặt. + Thời gian thi công và lắp đặt. + Thời gian đào tạo vận hành. + Thời gian nghiệm thu bàn giao.  - Có giải pháp rút ngắn hoặc bù tiến độ đối với những công việc chậm tiến độ.	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>

<b>9. Uy tín của nhà thầu.</b>		
<p>9.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu tính đến thời điểm đóng thầu trong vòng 03 năm trở lại đây (2022-2023-2024).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức vi phạm được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia</li> <li>- Nhà thầu không có lịch sử đã từng thuộc một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có);</li> <li>+ Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025;</li> <li>+ Nhà thầu chưa từng có hành vi được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng;</li> <li>+ Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ; không đảm bảo chất lượng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu;</li> <li>+ Nhà thầu không bị Chủ đầu tư lập Biên bản hoặc Văn bản nhắc nhở về việc nhà thầu chậm tiến độ trong quá trình thực hiện các hợp đồng;</li> <li>+ Nhà thầu không bị đánh giá là không đảm bảo về uy tín khi tham gia các gói thầu khác do bị phạt hợp đồng;</li> <li>+ Nhà thầu chưa từng bị cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu hoặc ra thông báo nhà thầu có hành vi gian lận cung cấp thông tin không trung thực trong đấu thầu theo quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 (Tiêu chí này được đánh giá dựa trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi</li> </ul> </li> </ul>	<p><b>Đạt</b></p>

	<p>phạm” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<a href="http://muasamcong.gov.vn">http://muasamcong.gov.vn</a>) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu không có trường hợp bị xử lý vi phạm.</p> <p><i>Trường hợp có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc không thực hiện không do lỗi của nhà thầu thì phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư.</i></p>	
	Không có cam kết hoặc vi phạm một trong các điều nêu trên	<b>Không đạt</b>
9.2. Kinh nghiệm của nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT).</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết không vi phạm các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không kèm giấy cam kết.</li> <li>- Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung "a", "b" và "c" theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<p><b><u>KẾT LUẬN:</u></b> Nhà thầu được đánh giá là đạt khi đáp ứng đủ tất cả các tiêu chí nêu trên. Trường hợp Nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí thì được đánh giá là “Không đạt” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p>		